

Số: 14 /2023/QĐST- HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 27 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 393/2022/TLST- HNGĐ, ngày 20 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lữ Văn Đ, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Xóm Bắc Thắng, xã T Th, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Vi Thị H, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Xóm Bắc Thắng, xã T Th, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Lữ Văn Đ và chị Vi Thị H.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Giao con chung Lữ Đình Ch, sinh ngày 09/11/2012 cho anh Lữ Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con Lữ Thị Bích Tr, sinh ngày 01/4/2011; Lữ Thị Bích D, sinh ngày 11/02/2017 cho chị Vi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đ

cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) (500.000đ/con/tháng) từ tháng 02/2023 đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Lữ Văn Đ và chị Vi Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Anh Đ, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Lữ Văn Đ thỏa thuận chịu cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ trong số tiền anh đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000022 ngày 20/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh lưu;
- Tòa án tỉnh Nghệ An;
- UBND xã T Th (Nơi ĐKKH 2010);
- Lưu Hồ sơ;

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hải Yến**